**Phụ lục I**

**Đơn yêu cầu công nhận sáng kiến**

( Ban hành kèm theo Quyết định số : 20/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng nam)

**CỘNGHOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến huyện Đại Lộc

Chúng tôi/tôi kính đềnghị Quý cơ quan/đơnvị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** | **Chức danh** | **Trình dộ chuyên môn** | **Tỉ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến( Ghi rõ đối với từng đồng tác giả nếu có)** |
| 1 | Nguyễn Thị Kim Thành | 01/01/1982 | Trường mẫu giáo Đại Sơn | Giáo viên | Đại học |  |

Là tác giả ( nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến: Biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học

Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến( Trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến): Không có.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Biện pháp giúp trẻ 3- 4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học

Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: 10/ 9/ 2023

Hồ sơ đính kèm:

+ Hai (01) tập Báo cáo sáng kiến.

+ Các tài liệu,giấy tờ, hình ảnh liên quan (nêu cụthể,nếu có): hình ảnh

+ Văn bản đề nghị công nhận sáng kiến kèm

Biên bản của Hội đồng sáng kiến và quyết định công nhận sáng kiến của cơ quan, đơnvị nơi tác giả đang công tác.

Chúng tôi/ tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực,đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệmtrước pháp luật.

*Đại Sơn, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

**Người nộp đơn**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Nguyễn Thị Kim Thành**

**Phụ lục II**

**Mẫu báo cáo sáng kiến**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6  năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**1. Tên sáng kiến1:** Biện pháp giúp trẻ 3- 4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học

**2. Mô tả bản chất của sáng kiến2:**

Như chúng ta đã biết các tác phẩm văn học là món ăn tinh thần không thể thiếu đối với trẻ thơ nhất là lứa tuổi mẫu giáo. Nó đem lại cho trẻ những hiểu biết đầu tiên về cuộc sống xung quanh. Văn học nuôi dưỡng và phát triển ở trẻ trí tưởng tượng, sáng tạo nghệ thuật. Vì vậy việc đem tác phẩm văn học đến cho trẻ là một việc rất quan trọng và cần thiết. Tuy nhiên khi đưa tác phẩm đến cho trẻ đòi hỏi người giáo viên phải có những suy nghĩ sáng tạo và lựa chọn những tác phẩm hay phù hợp với lứa tuổi, có ý nghĩa giáo dục trẻ, để từ đó đưa ra những phương pháp, biện pháp thích hợp nhằm giúp trẻ phát triển tốt khả năng cảm thụ tác phẩm văn học.

Ở các trường Mầm non khi dạy trẻ LQVH chủ yếu chỉ sử dụng tranh ảnh, chưa chú ý đến khả năng cảm thụ nội dung câu chuyện, bài thơ, dẫn đến chất lượng giờ dạy chưa cao. Do vậy, tôi rất trăn trở suy nghĩ để tìm ra cách làm một số loại rối, làm phim có lồng tiếng để cho tiết học thêm sinh động, phong phú. Tại lớp bé 1 tôi đang chủ nhiệm , sự hiểu biết của trẻ về các tác phẩm văn học không đồng đều. Ngoài ra, một số phụ huynh chưa nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong việc tiếp cận các tác phẩm văn học để chuẩn bị cho trẻ vào học lớp một.

Xuất phát từ những lí do nêu trên tôi mạnh dạn chon đề tài :***“*** Biện pháp giúp trẻ 3 - 4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học***”.***

Qua khảo sát đầu năm tôi xét thấy: Với tổng số trẻ là 20 trẻ:

Thơ : - Trẻ hứng thú: 50%

- Trẻ hiểu nội dung: 50%

- Trẻ thuộc tác phẩm: 40%

- Trẻ đọc diễn cảm: 40%

Truyện: - Trẻ hứng thú: 50%

- Trẻ hiểu nội dung: 45%

- Trẻ kể diễn cảm: 40%

Chính vì vậy là một người giáo viên tôi thấy cần đưa ra một số biện pháp: Biện pháp giúp trẻ 3- 4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học

**III. CƠ SỞ LÝ LUẬN**

Làm quen văn học không phải là hoạt động độc lập, riêng biệt mà nó là một phần, một bộ phận của việc phát triển ngôn ngữ trong chương trình giáo dục chăm sóc trẻ mầm non. Vì vậy nó có ý nghĩa trực tiếp trong việc phát triển ngôn ngữ cho trẻ**.** Thông qua hoạt động cho trẻ làm quen với văn học, giúp cho trẻ hứng thú say mê trong quá trình lĩnh hội kiến thức.

Đặt biệt, văn học là một loại hình nghệ thuật đến với trẻ từ rất sớm. Ngay từ thuở ấu thơ các em đã được làm quen với giai điệu nhẹ nhàng thiết tha của lời ru, lớn hơn một chút các câu chuyện cổ tích, truyện hiện đại, các tác phẩm thơ, ca dao, đồng dao đã gieo vào tâm hồn ngây thơ trong trắng của trẻ sự yêu mến thế giới xung quanh, biết tỏ lòng yêu cái thiện, biết căm thù cái ác. Từ các câu chuyện, bài thơ, ca dao, đồng dao… giúp trẻ em hiểu về truyền thống lao động chiến đấu bền bỉ nhưng vô cùng anh dũng của dân tộc ta, mở rộng kiến thức cho trẻ về các mối quan hệ xã hội, về phong tục tập quán, về những cảnh đẹp quê hương đất nước để trẻ cảm nhận được mối quan hệ giữa người với người, cảm nhận vẻ đẹp trong các hành động cao thượng của các nhân vật, tạo cho trẻ rung cảm với vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước. Văn học góp phần không nhỏ vào việc phát triển thẩm mỹ cho trẻ. Hình tượng văn học có tác động mạnh mẽ lên tình cảm của trẻ. Qua tác phẩm văn học trẻ nhận ra tình cảm yêu thương của ông bà cha mẹ của người thân đối với trẻ.

**2.1 Các bước và cách thức thực hiện giải pháp:**

**1. Nghiên cứu tác phẩm ,vận dụng công nghệ thông tin, sử dụng đồ dùng dạy học:**

**a) Nghiên cứu kỹ tác phẩm trước khi cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học:**

Để giúp trẻ nâng cao khả năng cảm thụ văn học thì việc tạo cơ hội cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học phải thường xuyên. Trước khi cho trẻ làm quen tác phẩm văn học giáo viên phải cần phải hiểu rõ điều gì mình cần truyền đạt đến trẻ khi tiến hành cho trẻ làm quen tác phẩm đó. Để làm được điều này yêu cầu giáo viên phải phân tích kỹ tác phẩm đó trước khi cho trẻ làm quen với tác phẩm.Cô giáo cần truyền đạt tác phẩm đến trẻ, giúp trẻ hiểu được nội dung cụ thể, các biến cố, các cảnh tượng, sự kiện tâm trạng của tác giả thể hiện trong tác phẩm một cách đúng đắn.Cô giáo khi cho trẻ làm quen tác phảm văn học cần cảm thấy mình là một nghệ sỹ sáng tạo.Người nghệ sỹ truyền đạt tác phẩm đến với trẻ như một người bạn gần gũi, biết chia sẽ, đồng cảm đến trẻ.Có như thế mới giúp trẻ cảm thụ được tác phẩm văn học.

**b) Ứng dụng công nghệ thông tin và sử dùng đồ dùng dạy học:**

Muốn đạt hiệu quả cao giúp trẻ học tốt hoạt động làm quen với tác phẩm văn học đầu tiên tôi cần chuẩn bị tốt đồ dùng dạy học, đồ dùng đẹp hấp dẫn sẽ thu hút sự chú ý của trẻ. Trước đây tôi thường sử dụng tranh minh hoạ làm đồ dùng chính trong hoạt động cho trẻ làm quen với văn học. Hình thức này không đem lại hiệu quả cao. Vì vậy giáo viên nên đưa CNTT vào hoạt động làm quen với văn học nhằm mang lại kết quả cao trong quá trình lĩnh hội kiến thức của trẻ.

Tôi đã tích cực sưu tầm những hình ảnh rời các nhân vật trong truyện, bài thơ, sưu tầm những hình ảnh nền, những hình ảnh minh hoạ của bài thơ câu chuyện phù hợp với nhân vật và tình huống trong truyện, bài thơ.

- Đưa lời kể lời đọc đã thu âm hay nhạc đệm vào hoạt động làm quen với văn học nhằm gây hứng thú kích thích trẻ tham gia vào tiết học

**\* Ví dụ**: Chủ đề: Thế giới động vật.

Câu chuyện: “*Chú Dê đen*”

Tôi tái hiện lại nội dung câu chuyện qua các trang slide cho trẻ xem, sử dụng các hiệu ứng hoạt hình khi chim mẹ bay đi kiếm mồi, các chú chim con hốt hoảng…Với cách làm như vậy, trẻ rất thích thú chú ý quan sát và nắm được nội dung câu chuyện nhanh hơn.

Cũng với câu chuyện “*Hai anh em Gà con*” từ những trang slide cho trẻ xem với ứng dụng công nghệ thông tin thì kết hợp với phương pháp truyền thống thì tôi có thể thay thế những trang slide bằng mô hình để kể chuyện cho cháu nghe, tôi sẽ làm chú Gà vàng và dùng sợi dây di chuyển để trẻ thấy Gà vàng đi kiếm mồi và mổ thóc, trẻ rất hứng thú tích cực tham gia vào hoạt động, chi tiết ấy nhất định sẽ tăng phần hấp dẫn thu hút trẻ sẽ khắc sâu nội dung chuyện cũng như lời hội thoại của từng nhân vật qua đó trẻ sẽ có cái nhìn thẩm mĩ qua từng nhân vật.

Để việc cho trẻ lĩnh hội kiến thức trong hoạt động làm quen với văn học không gây nhàm chán trong tiết học nên tôi đã thay đổi nhiều hình thức truyền đạt nội dung câu chuyện.

Bên cạnh cho trẻ làm quen văn học với phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin tôi còn đan xen phương pháp truyền thống sử dụng rối trong quá trình cho trẻ làm quen tác phẩm văn học. Phương pháp này hỗ trợ cho trẻ rất nhiều trong việc lĩnh hội kiến thức, trẻ sẽ thích thú tích cực chú ý và hiểu nội dung câu chuyện qua hình thức sử dụng rối.

**c) Sử dụng đồ dung dạy học:**

Ngoài ra tôi thường sử dụng các nguyên vật liệu tận dụng để làm những con rối phù hợp với nội dung câu chuyện tôi cần dạy.

\* **Ví dụ:** Câu chuyện: “*Đôi bạn tốt*”

Với phương pháp dạy truyền thống trong câu chuyện này tôi tái hiện lại nội dung câu chuyện qua hình thức sử dụng rối từng nhân vật trong truyện bằng những nguyên vật liệu tận dụng tôi đã làm các nhân vật như Gà con, vịt con, cáo, tôi diễn rối cho trẻ xem và thể hiện lại nội dung câu chuyện. Hình thức này rất gây chú ý cho trẻ. Nó vừa mang tính truyền thống lại vừa mang tính nghệ thuật cao,tận dụng được nhiều nguyên vật liệu.

**\* Ví dụ:** Câu chuyện “*Thỏ con thông minh*”

Tôi sử dụng mô hình sân khấu là một khu đầm lầy nhỏ, có hoa cỏ cây, nhân vật trong truyện được cách điệu hoá, thỏ mặc quần áo và đi bằng 2 chân. Khi tôi dạy dung cánh tay lồng vào con rối, điều khiển bằng 3 ngón tay sao cho những cử chỉ phù hợp với lời thoại trong truyện, nhờ việc sử dụng rối thay đổi hình thức trong tiết dạy mà số trẻ có khả năng cảm thụ văn học đạt cao, đa số trẻ nhớ được nội dung câu chuyện, lời thoại các nhân vật trong truyện, qua đó trẻ sẽ biết nhận xét đánh giá tính cách của nhân vật trong truyện như ai là người xấu ai là người tốt.

Bên cạnh đó để lôi cuốn trẻ vào nôi dung câu chuyên tôi đã cho trẻ vừa nghe cô kể chuyện vừa xem cô và các bạn thể hiện các vai trong câu chuyện qua lần kể 1, lần 2 cô cho trẻ nghe cô kể chuyện và ghép tranh. Như câu chuyện “*Gà út đi kiếm mồi* ”.

Tôi chuẩn bị một phông sẵn tôi vừ kể chuyện đến nhân vật nào thì tôi cho nhân vật đó xuất hiện khi kể đến hết câu chuyện.

**2. Phối hợp với phụ huynh:**

Cần có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa phụ huynh và giáo viên chủ nhiệm, qua đó nhằm giúp cho giáo viên thành công trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.Để giáo viên nắm bắt được đặc điểm cá nhân trẻ về việc phát triển ngôn ngữ của từng trẻ.Công tác phối hợp vận động phụ huynh trong việc giúp trẻ học tốt môn làm quen văn học là một nhiệm vụ rất quan trọng, tôi đã thực hiện một số biện pháp sau:

Trong các buổi họp tôi vận động phụ huynh hỗ trợ, ủng hộ một số tranh ảnh, bài thơ, câu truyện, hò vè... để bổ sung vào góc sách cho trẻ đến xem tranh và nghe cô kể chuyện.

Giới thiệu, tuyên truyền cho phụ huynh biết những đề tài làm quen văn học có trong chủ đề.

Trong các giờ đón, trả trẻ tôi thường trao đổi với phụ huynh về việc học của trẻ, tôi luôn khuyến khích phụ huynh tạo điều kiện để trẻ được lắng nghe “ Giờ kể chuyện đêm khuya dành cho các bé” vì thông qua đó trẻ được tiếp xúc với các giọng kể và chất giọng khác nhau qua từng tình huống từng lời thoại của nhân vật. Từ đó cung cấp thêm cho trẻ khả năng diễn xuất, thể hiện vai cũng như cách đọc thơ, kể chuyện.

Trao đổi với phụ huynh ở nhà nên dành thời gian kể chuyện, đọc truyện cho cháu nghe trước khi đi ngủ .

Tôi xây dựng góc tuyên truyền có nội dung và hình thức phong phú để ở những nơi dễ nhìn, tôi luôn chú ý thay đổi nội dung hình ảnh phù hợp với chủ đề, để phụ huynh xem vào giờ đón trả trẻ.

Từ những việc đã làm dần dần phụ huynh đã hiểu được vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của của việc cho trẻ làm quen văn học nên đã nhiệt tình ủng hộ để lớp thực hiện tốt môn học này.

**3. Xây dựng góc thư viện:**

Để thực hiện môn làm quen văn học đạt kết quả tốt hơn, tôi đã xây dựng một góc thư viện. Ngay từ đầu năm học lãnh đạo nhà trường cùng giáo viên chủ nhiệm đã trang bị bổ sung cho lớp nhiều quyển truyện, tập tranh. Ngoài ra bản thân tôi còn sưu tầm các sách văn học, các hoạ báo, tạp chí, lịch cũ, nguyên liệu cho trẻ tự làm sách để xây dựng một “ Góc thư viện ” mang nội dung văn học.Tại “Góc thư viện” trẻ được xem các tranh truyện, tạp chí, hoạ báo.

Góc này có một số quyển sách truyện tranh chữ to có hình ảnh minh hoạ. Vào buổi chiều giáo viên dành thời gian cho các cháu chơi ở góc này, trẻ xem tranh vẽ tìm chữ cái đã học, đọc các từ, cụm từ, ca dao, đồng dao, thơ trong tranh. Giáo viên hướng dẫn trẻ về cách cầm sách truyện, lúc đầu cô đọc truyện tranh cho trẻ nghe và chỉ vào từng trang gợi ý các hình ảnh để trẻ ghi nhớ về nội dung, câu chuyện được thể hiện trong tranh. Sau vài lần cháu có thể cầm quyển truyện thơ nhìn hình vẽ và dòng chữ kể theo sự ghi nhớ của mình, đọc lật hết trang nọ đến trang kia giống như trẻ biết đọc hoặc có thể nhìn tranh vẽ và kể chuyện bằng ngôn ngữ sáng tạo của mình.

Qua việc thực hiện như vậy trẻ thành thói quen rất thích hoạt động ở góc này.

Tôi đã sắp xếp kệ để đồ dùng được kê phù hợp với trẻ, đồ dùng ở góc này yêu tôi sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp đẹp mắt, những tranh ảnh đẹp đập vào mắt cháu, những truyện tranh có nội dung giáo dục thiết thực đối với trẻ, tôi đã treo lên giá cho tất cả các cháu cùng xem, giáo viên có thể treo một số tranh ảnh ,truyện cổ tích hoặc sưu tầm tranh ảnh đóng thành tập tranh để trẻ xem.

Đồ dùng để ở kệ phải vừa tầm cho trẻ dễ quan sát và dễ lấy.Với một góc

thư viện có rất nhiều tranh truyện hấp dẫn như vậy trẻ học sẽ càng phấn khởi và thích tham gia chơi ở góc này.

**4. Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi đóng kịch:**

Trò chơi đóng kịch là hoạt động giúp trẻ phát triển trí nhớ và giáo dục trẻ tinh thần tập thể. Qua hoạt động đóng kịch, trẻ truyền đạt lại nội dung câu truyện, làm sống lại tâm trạng, hành động ngôn ngữ hội thoại của các nhân vật trong truyện, đồng thời trẻ biết thể hiện tình cảm và đánh giá các nhân vật trong truyện. Khi đóng kịch trẻ dễ dàng nắm được nội dung, ý nghĩa của tác phẩm, nắm được tính liên tục của câu truyện, điều này góp phần đẩy mạnh sự phát triển tư duy, cảm thụ tác phẩm một cách sâu sắc ở trẻ. Để đạt được điều đó thì trước khi cho trẻ đóng kịch, giáo viên phải cho trẻ ôn lại nội dung câu truyện và đàm thoại với trẻ về nội dung. Giúp trẻ hiểu sâu hơn về nội dung truyện và lời thoại của các nhân vật trong truyện. Để từ đó trẻ biết thể hiện những sắc thái khác nhau về ngữ điệu, tính cách tâm trạng của các nhân vật trong truyện nhằm giúp trẻ phân biệt được giọng điệu lời nói của các nhân vật, khắc hoạ được tính cách nhân vật. Để trẻ nhớ được ngôn ngữ lời thoại của các nhân vật trong truyện để đóng kịch, trước hết cô cho trẻ nhắc lại lời thoại của nhân vật sau đó cho trẻ đóng vai theo tổ hoặc nhóm. Việc hoá trang và bố trí sân khấu phù hợp, trang phục đẹp sẽ giúp trẻ tự tin khi nhập vai tạo cho trẻ hứng thú hơn với từng vở diễn.

Khi dạy ta có thể sử dụng phương pháp kể chuyện bằng tranh ảnh làm thành đoạn phim có lồng giọng kể hoặc sử dụng phương pháp kể bằng rối, kết hợp với trò chơi đóng kịch trong từng loại tiết thì kết quả sẽ đạt chất lượng cao. Ngoài giờ hoạt động có chủ đích tôi còn mở máy cho trẻ được nghe và quan sát dể trẻ thuộc và cảm nhận được văn học đi sâu vào tâm hồn trẻ.

5. **Làm quen văn học thông qua các buổi sinh hoạt, ngày hội, ngày lễ:**

Qua các buổi sinh hoạt, ngày hội, ngày lễ hoặc sơ kết, khai giảng, tổng kết năm học của nhà trường, tôi tập cho các cháu những tiết mục văn nghệ đặc sắc để biểu diễn trong những ngày lễ đó. Trong các lần cháu diễn, cháu thường được hát, múa, đọc thơ hay diễn cảm, với điệu bộ, cử chỉ, nét mặt của trẻ thể hiện theo bài thơ thật đáng yêu, kể chuyện đóng kịch với những nhân vật rất ngộ nghĩnh, ngây thơ, những phụ huynh có con em biểu diễn thì rất phấn khởi về những kết quả của con mình,vì vậy , cứ mỗi dịp có ngày hội, ngày lễ thì phụ huynh có con đi học mẫu giáo cũng như những phụ huynh không có con đi học đều đến xem các cháu biểu diễn văn nghệ rất đông, nhất là những lần khai giảng hoặc tổng kết năm học, đó cũng là một hình thức tuyên truyền về ngành học có hiệu quả.

Tôi còn lên kế hoạch cứ mỗi tuần đến chiều thứ 6, tôi tổ chức 1 buổi biểu diễn văn nghệ tại lớp, có trang trí hình thức sân khấu, chuẩn bị rất nhiều đồ dùng phục vụ văn nghệ như: mũ múa, hoa giấy, xắc xô, đàn, mica rô và những mũ múa có hình ảnh các con vật trong các câu chuyện để cháu đóng kịch, diễn vai các nhân vật. Được biểu diễn văn nghệ tại lớp trẻ rất tự hào, thích biểu diễn và hăng hái tích cực tham gia vào các hoạt động, như vậy sẽ giúp trẻ củng cố lại các kiến thức đã học sau một tuần học tập.

Qua các lần được biểu diễn như vậy, trẻ rất ham thích kể chuyện, đọc thơ, hát múa, đóng kịch, rèn cho các cháu kỹ năng ghi nhớ, mạnh dạn, giúp cháu có thêm vốn sống, vốn tri thức,vốn văn học ban đầu, đồng thời phát triển ngôn ngữ và tư duy cho các cháu, nhất là bồi dưỡng tâm hồn trẻ thơ, đem lại niềm vui cho các cháu.

**6. Làm quen văn học ở mọi lúc, mọi nơi:**

Đối với trẻ việc làm quen văn học ở mọi lúc, mọi nơi trong điều kiện thích hợp sẽ có tác dụng rất lớn trong việc ghi nhớ lâu hơn. Mặc dù biết rằng ở lứa tuổi này rất dễ nhớ nhưng lại mau quên, tư duy còn nhiều hạn chế, nhưng với hình thức học mà chơi, chơi mà học đó là bản chất vốn có của lứa tuổi này. Như vậy trong giờ hoạt động vui chơi chúng ta nên lồng ghép các bài thơ, câu chuyện có liên quan đến chủ đề chơi. Như khi tổ cho trẻ tham gia thực hiện an toàn giao thông chúng ta có thể lồng ghép một số câu chuyện kể.

**\* Ví dụ:** Câu chuyện “ *Qua đường* ” hay câu chuyện “ *Vì sao thỏ cụt đuôi* ” mục đích giáo dục cho trẻ phải cẩn thận khi qua đường đồng thời ta đưa hình ảnh của câu chuyện vào cho trẻ xem để dễ nhớ và hiểu thêm được luật lệ an toàn giao thông.

Hoặc trong các giờ ăn hằng ngày của trẻ cô có thể kể cho trẻ nghe những câu chuyện chẳng hạn như truyện kể “*cât rau của thỏ út*”…nhằm giúp trẻ ăn ngon miệng, ăn hết khẩu phần , khong rơi vãi và tăng phần vui khỏe trong khi ăn bên cạnh đó lại được hiểu biết thêm về nhân vật lịch sử. Hay trong giờ ngủ tôi thường tìm những câu chuyện kể mới lạ kể cho trẻ nghe và đọc những bài thơ có vần thơ êm dịu từ đó trẻ sẽ khắc ghi được nội dung câu chuyện… đưa trẻ chìm vào giấc ngủ trưa được sâu hơn, êm ái hơn. Đó cũng là một trong những hình thức truyền thụ văn học đến với trẻ.

Hơn nữa thông qua các buổi sinh hoạt ngày hội ngày lễ… ở trường thường có các tiết mục văn nghệ nên tăng cường cho trẻ được đóng kịch đọc thơ, kể chuyện bởi vì khi được đứng trên sân khấu trẻ sẽ cố gắng hết mình để diễn xuất thật hay trẻ phần nào hiểu hơn vai mình đang diễn qua các lần biểu diễn như vậy khuyến khích các cháu càng thêm yêu thích môn văn học, các cháu được biểu diễn sẽ cố gắng làm tốt hơn, các cháu chưa biểu diễn sẽ tăng thêm sự ham muốn thực hiện được như bạn từ đó trẻ sẽ cố gắng đọc thơ kể chuyện diễn cảm hơn nữa. Hoặc cuối chủ đề thường có buổi biểu diễn văn nghệ tại lớp cô nên tổ chức cho trẻ được biểu diễn dưới nhiều hình thức, nhằm mục đích tăng thêm phần hăng hái tích cực cho trẻ tham gia mọi hoạt động của lớp tạo sự gần gũi, mạnh dạn tự tin hơn trước đám đông, qua những lần như vậy tạo niềm vui cho trẻ, tạo sự gần gũi mạnh dạn tự tin đồng thời phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

**2.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết** (nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở)

Trong những năm qua nội dung giáo dục tiết kiệm năng lượng cho trẻ đã được đưa vào tổ chức tích hợp trong các trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn huyện Đại Lộc. Trường mẫu giáo Đại Sơn chúng tôi cũng đã thực hiện trong nhiều năm.

Năm học 2023- 2024 bản thân tôi được nhà trường phân công dạy lớp bé 1 . Tổng số cháu là 20 cháu. .

**\* Thuận lợi:**

Được sự giúp đỡ của Ban giám hiệu trường , phụ huynh học sinh giúp đỡ về cơ sở vật chất.

- Hai giáo viên đứng chung một lớp có trình độ chuẩn, trên chuẩn, tiếp cận với công nghệ thông tin trong giảng dạy và các hoạt động giáo dục mầm non rất nhanh và hiệu quả.

- Bản thân tôi cũng có nhiều cố gắng trong quá trình tự học, tự rèn.

- Phụ huynh nhiệt tình ủng hộ nguyên vật liệu để làm đồ dung dạy học cho các cháu.

**\* Khó khăn:**

**50/% số trẻ chưa qua nhà trẻ.**

Giáo viên dạy cả ngày không đủ thời gian để làm rối, truy cập mạng Internet. Hơn nữa kinh phí rất khiêm tốn nên việc làm rối không thường xuyên, bản thân chưa có máy quay phim để làm tư liệu nên còn gặp nhiều khó khăn

Cơ sở vật chất còn thiếu chưa đáp ứng được nhu cầu đổi mới phương pháp cho hoạt động dạy học.

Lớp ghép nhiều độ tuổi nên khi dạy trẻ bài thơ, câu chuyện trẻ thộc không đồng đều.

Đứng trước tình hình như vậy, bản thân tôi băn khoăn lo lắng và suy nghĩ, tìm ra biện pháp để giúp học tốt môn làm quen văn học cho trẻ 3-4 tuổi.

**2.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại** *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):*

Biện pháp 1: Nghiên cứu kỹ tác phẩm trước khi cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học:

Biện pháp 2: Phối hợp với phụ huynh:

Biện pháp 3: Xây dựng góc thư viện:

Biện pháp 4:Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi đóng kịch:

Biện pháp 5: Làm quen văn học thông qua các buổi sinh hoạt,ngàyhội,ngày lễ:

Biện pháp 6: Làm quen văn học ở mọi lúc, mọi nơi:

**2.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến**:

Nội dung đề tài sáng kiến “ Biện pháp giúp trẻ 3- 4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học” áp dụng trong trường hoặc các trường khác trong ngành học Mầm non.

**2.5. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng  kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp  dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):**

*- So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so  với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó);*

*- Số tiền làm lợi (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể.*

Qua một thời gian áp dụng các biện pháp trên vào lớp đã mang lại một số kết quả như sau:

Tôi nắm vững được năng lực chuyên môn hơn, có khả năng nghiên cứu sáng tạo đổi mới hình thức giảng dạy trong môn học “ làm quen văn học”

Đa số trẻ lớp tôi có nhiều cháu đọc thơ hay, kể chuyện tốt.Chất lượng học tập của trẻ cũng được nâng cao hơn, chất lượng môn học nâng lên hiệu quả.

- 98%Trẻ thích được đóng kịch.

- 98% Trẻ thích đọc thơ kể truyện.

- 98%Trẻ ghi nhớ thuộc thơ truyện lâu hơn.

- 95%Trẻ có khả năng tự sáng tạo và thể hiện tính cách nhập vai một cách linh hoạt.

- 90% Biết kể truyện sáng tạo, kể theo trí tưởng tượng một cách phong phú và đa dạng.

-100% phụ huynh nhiệt tình ủng hộ tranh ảnh, họa báo, thường xuyên trao đổi thông tin với cô giáo để nắm được tình hình học tập của trẻ trên lớp. Vì vậy mà chất lượng môn học được nâng cao lên rõ rệt.

Với việc cho trẻ làm quen văn học kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin với phương pháp truyền thống đưa vào giảng dạy rất hiệu quả giúp trẻ hứng thú, say mê trẻ được tiếp xúc với những tác phẩm văn học với nhiều phương pháp khác nhau, được trải nghiệm giữa cái cũ và cái mới, giữa cái hiện đại và truyền thống nên chất lượng môn làm quen với văn học cao.

2.5.1. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

Qua thời gian thực hiện Biện pháp giúp trẻ 3- 4 tuổi học tốt hoạt động làm quen văn học”

. Với những biện pháp hữu hiệu tôi vừa nêu trên. Bản thân tôi đã thu gặt được một số kết quả nhất định và rất khả quan.

1 Tên của sáng kiến.

2 Cần nêu rõ các nội dung theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 5 của Thông tư số 18/2013/BKHCN hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến.

Qua một thời gian áp dụng các biện pháp trên vào lớp đã đem lại một số kết quả như sau:

Tôi nắm vững được năng lực chuyên môn hơn, có khả năng nghiên cứu sáng tạo đổi mới hình thức giảng dạy trong môn học “ làm quen văn học”

Đa số trẻ lớp tôi có nhiều cháu đọc thơ hay, kể chuyện tốt.Chất lượng học tập của trẻ cũng được nâng cao hơn, chất lượng môn học nâng lên hiệu quả.

Với việc cho trẻ làm quen văn học kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin với phương pháp truyền thống đưa vào giảng dạy rất hiệu quả giúp trẻ hứng thú, say mê trẻ được tiếp xúc với những tác phẩm văn học với nhiều phương pháp khác nhau, được trải nghiệm giữa cái cũ và cái mới, giữa cái hiện đại và truyền thống nên chất lượng môn làm quen với văn học cao.

2.5.2. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có):

Từ những cố gắng nghiên cứu tài liệu, kinh nghiệm của bản thân, sự ủng hộ tích cực của các bậc cha mẹ đã giúp đạt được một số kết quả trong việc dạy trẻ mầm non các kỹ năng sống cơ bản cho trẻ. Giáo dục trẻ mầm non tiết kiệm năng lượng là một điều vô cùng quan trọng. Qua đó trẻ có một vốn kiến thức, thói quen khá tốt đối với môi trường sống. Qua một thời gian triển khai trẻ lớp tôi đã được những kiến thức, kỹ năng,ý thức, hành vi, thói quen về tiết kiệm năng lượng như:

**Đối với trẻ**:

- Đa số trẻ lớp tôi có nhiều cháu đọc thơ hay, kể chuyện tốt.Chất lượng học tập của trẻ cũng được nâng cao hơn, chất lượng môn học nâng lên hiệu quả.

- 98%Trẻ thích được đóng kịch.

- 98% Trẻ thích đọc thơ kể truyện.

- 98%Trẻ ghi nhớ thuộc thơ truyện lâu hơn.

- 95%Trẻ có khả năng tự sáng tạo và thể hiện tính cách nhập vai một cách linh hoạt.

- 90% Biết kể truyện sáng tạo, kể theo trí tưởng tượng một cách phong phú và đa dạng.

**Đối với phụ huynh:**

-100% phụ huynh nhiệt tình ủng hộ tranh ảnh, họa báo, thường xuyên trao đổi thông tin với cô giáo để nắm được tình hình học tập của trẻ trên lớp. Vì vậy mà chất lượng môn học được nâng cao lên rõ rệt.

**Đối với giáo viên:**

Bản thân tôi đã có những hiểu biết về tiết kiệm năng lượng được nâng lên rõ rệt nhờ vậy mà kiến thức, kĩ năng, kinh nghiệm khi dạy trẻ về nội dung tiết kiệm năng lượng cũng rất chính xác chủ động tự tin.

**3. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có):** .........................................  **4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**.

 Chương trinh giáo dục trẻ mầm non theo tài liệu thì chương trình giáo dục mầm non được biên soạn trên cơ sở qui định của luật giáo dục và đã được bộ giáo dục và đào tạo kí ban hành theo thông tư số 51/2009/TT/-BGDĐT ngày 25 tháng 7 đã tiến hành đổi mới toàn diện các mặt: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, môi trường hoạt động và cách đánh giá.

Tác giả Lê Thị Xuân. Sách tham khảo: “Làm quen văn học ở lứa tuổi mầm non” NXB :Giáo dục năm 2009 .

Hướng dẫn chương trình chăm sóc giáo dục trẻ 5 tuổi ( Nhà xuất bản giáo dục Trung Ương III Hà Nội năm 2010-2011)

Internet: www. Mầm Non mới.com.edu.vn

Để thực hiện được sáng kiến kinh nghiệm này tôi cần một số cơ sở vật chất và trang thiết bị như: truy cập mạng intenet, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi trong lớp. Sách tài liệu về chương trình giáo dục mầm non, sách tham khảo về các bài thơ, câu chuyệ, hò vè , ca dao dân ca.

**5. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Họ và**  **tên** | **Ngày**  **tháng**  **năm**  **sinh** | **Nơi công**  **tác** (hoặc  nơi thường trú) | **Chức**  **danh** | **Trình độ**  **chuyên**  **môn** | **Nội dung công  việc hỗ trợ** |
| 1 | Trần Thị Diệu Thương | 05/04/1993 | Trường MGĐS | Giáo viên | Đại học sư phạm Mầm non | Áp dụng biện pháp 1- 2 vào tại lớp |
| 2 | Đỗ Thị Thu Hiền | 10/10/1984 | Trường MGĐS | Giáo viên | Đại học sư phạm Mầm non | Áp dụng biện pháp 3- 4 vào tại lớp |
| 3 | Phan Thị Kỷ | 10/03/1989 | Trường MGĐS | Giáo viên | Đại học sư phạm Mầm non | Áp dụng biện pháp 5- 6 vào tại lớp |

**Phụ lục III**

**Mẫu phiếu nhận xét, đánh giá sáng kiến**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20/2022/QĐ-UBND ngày #nbh tháng 6  năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: ............................................................................................................

Thời gian họp: ............................................................................................................ .....................................................................................................................................

Họ và tên người nhận xét: ............................................................................. Học vị: ...................................... Chuyên ngành:..................................................

Đơn vị công tác: ............................................................................................... Địa chỉ: ................................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: .......................................................................... Chức trách trong Hội đồng sáng kiến:...................................................................

**NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giá**  **của thành viên Hội đồng** |
| 1 | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:**  **S**áng kiến phải có giải pháp cải tiến giải pháp  đã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dung  đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải pháp  mang tính mới hoàn toàn. |  |
| 2 | **Khả năng áp dụng của sáng kiến:**  Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng, kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹ thuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực; ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năng áp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chức nào. |  |
|  | **Lợi ích của sáng kiến:**  - So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi  áp dụng giải pháp trong đơn so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở (cần nêu rõ  giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắc phục được đến mức độ nào những nhược điểm của giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải pháp cải tiến giải pháp  đã biết trước đó);    - Số tiền làm lợi do sáng kiến mang lại (nếu có thể tính được) và nêu cách tính cụ thể. |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** | |

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN**

*(Họ, tên và chữ ký)*